

Bài 21: HẠ QUỐC XƯƠNG

Mấy Điều Sen Thanh (Trích Tịnh độ thánh hiền lục)

Tác giả: Bành Tế Thanh

Dịch Việt: HT. Thích Thiên Tâm

Cư sĩ Hạ Quốc Xương, người thời Trung Hoa Dân Quốc, quê ở Bình Hương, tỉnh Giang Tây. Ông nội và cha đều xuất thân chốn quan trường, có tiếng là liêm khiết. Quốc Xương từng giữ chức Tri huyện, thuyên chuyển đi vài nơi, sau thời cách mạng lại làm Dân chánh trưởng ở bản tỉnh. Mùa thu năm Dân quốc thứ hai, vì liên can vào việc thảo trừ Viên Thế Khải, mưu sự không thành, nên ông lánh nạn vào ẩn cư ở một ngôi chùa tại Nam Nhạc tỉnh Hồ Nam. Từ đó Quốc Xương cải hiệu là Hoành Tiều, mỗi ngày trì các chân ngôn: Lăng Nghiêm, Chuẩn Đề và niệm Phật. Mùa xuân năm dân quốc thứ tư, ông được người có thế lực tiến cử, song bị viên Áp lĩnh vu cáo, phải tự đến Bắc Kinh trần bạch mới được trắng án.

Bấy giờ có cư sĩ La Kiệt là bạn đồng cảnh ngộ với Quốc Xương. Vì thế, sau cơn hoạn nạn, đôi bên thường qua lại thân thiết nhau. Cả hai đều trường trai và tập tham thiền. Một hôm trong cơn tĩnh định, Quốc Xương bỗng nghe có người gọi mình là Liêu Không Tử. Do đó ông cảm tác bài thi có hai câu như sau:

*Liêu Không biết được đường lui tới
Phù thế phen này lại trái chơi!*

Từ đó ông quy hướng Tịnh Độ, mỗi ngày tụng kinh Hoa Nghiêm vài quyển, lễ Phật một trăm lạy, niệm hồng danh A Di Đà hai muôn câu. Cư sĩ lại soạn các quy ước: Trì trai, Niệm Phật, Quán tâm, Giản suất, để tự răn nhắc sách tấn.

Mùa xuân năm Dân Quốc thứ tám, Quốc Xương về thăm viếng quê hương, gặp lúc trời hạn lâu, liền làm lễ đảo vò, được mưa xuống dồi dào, đồng ruộng đầy dẫy nước. Kế đó ông lại lập đàn thí thực tụng kinh cầu siêu cho tiên linh và những nạn nhơn trong cuộc chiến tranh Nam, Bắc. Trong khi cúng thí, người dự hội đều thấy đức A Di Đà hiện thân giữa hư không, vô số ngạ quỷ cô hồn cúi đầu đánh lễ, rồi theo Phật bay về Tây phương. Sau công việc ấy, cư sĩ già từ hương lửa, bảo mình không trở lại nữa. Ông lại dẫn dò người thân thuộc khi nghe tin mình mãn phần, không được sát sanh cúng tế. Về tới Bắc Kinh, cư sĩ liền cảm bệnh. Gia nhơn cùng bạn hữu muốn rước lương y điều trị, ông liền từ khước bảo rằng: "Tâm tôi rất yên ổn, nẻo đi về đã biết rõ ràng, cần chi dùng thang thuốc!". Rồi ông vẫn cố gắng lễ niệm như lúc bình thời, và nói: "Lúc này khi nhắm hay mở mắt, tôi đều thấy Phật cùng Bồ Tát hiện thân to lớn đầy khắp hư không!". Kế đó bệnh ông có vẻ giảm bớt. Khi hàng quyến thuộc hay tin đến viếng thăm đông đủ, cư sĩ ngồi lên ngay thẳng, từ từ nhìn mọi người đứng xung quanh qua một lượt, rồi mỉm cười chấp tay yên lặng mà thoát hóa.

Lúc cư sĩ mới phát tâm niệm Phật, nằm mơ thấy đóa hoa sen đầy khắp hư không, mỗi đóa hoa đều có người ngồi, duy một tòa còn bỏ trống. Ông hỏi duyên có thì một vị ngồi gần bên đáp rằng: "Tòa sen này để dành chờ Liễu Không Tử!". Lại khi Quốc Xương trở về tới Bắc Kinh, cô con gái là Hạ Vinh nằm mơ thấy cha mình ngồi trên hoa sen bay về Tây phương. Cư sĩ tuy kẻ bạch y, song giữ giới rất mực nghiêm cẩn. Lúc sắp mãn phần, hàng đệ tử là Bành Hiến Thỉnh huân, ông bảo: "Chúng ta ở sâu vào thời mạt pháp, túc nghiệp đều rất nặng. Muốn dứt cội rễ sống chết luân hồi, cần phải niệm Phật cầu sanh Cực Lạc. Trong pháp môn Tịnh Độ: Sự phát nguyện phải chân thật. Sám hối phải chí thiết. Giữ giới phải bền chắc. Niệm Phật phải chuyên cần. Giới là vô thượng Bồ đề, là gốc muôn điều lành là cội của chánh pháp, là chỗ vào của người học đạo, là thầy tốt của con. Nếu con giữ ba nghiệp cho thanh tịnh mà niệm Phật, quyết định sẽ thấy đức A Di Đà".

Lời trên đây cho thấy sự giữ giới tu hành của ông rất nghiêm cẩn.

---o0o---